

Bản án số: 147/2018/HS-PT
Ngày 17-9-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hiền
Các thẩm phán: Ông Bằng Công Hiệp
Bà Lê Thị Hồng Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Thái Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 94/2018/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Lưu Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HS-ST ngày 07/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

Lưu Văn L, sinh năm 1988 tại tỉnh Thái Nguyên.

Đăng ký thường trú và chỗ tại xóm N, xã V, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 12; dân tộc Kinh; giới tính Nam; không theo tôn giáo nào; quốc tịch Việt Nam; con ông Lưu Văn T và bà Nguyễn Thị Ph; có vợ là Lương Thị Ng và 02 con; không tiền án, tiền sự; nhân thân: Ngày 20/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo L bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2017 đến ngày 08/01/2018, nay tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có 05 bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Văn L và Nguyễn Thắng H quen biết nhau từ trước. Ngày 27/9/2017 L gọi điện cho H nói tối L sẽ có màn hình điện thoại Samsung Galaxy J7 bán cho H, H đồng ý rồi gọi điện cho Nguyễn Mạnh Đ đi cùng đến gặp L. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H cùng Đ đến phòng trọ của L ở tổ dân phố Th, phường Đ, thị xã P. Tại phòng trọ của L lúc này còn có Lê Thị L1 cũng được L gọi đến, L nói với H, Đ, L1 về việc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên công nghệ ACCUSERVICE Việt Nam (viết tắt là Công ty ACCU) nằm trong khuôn viên của Công ty bao bì H ở xã N, thị xã P có xưởng sản xuất điện thoại, không có cửa từ, bảo vệ quản lý dễ, camera có hai chiếc nhưng kém chất lượng. Sau đó L rủ Đ, H, L1 xuống Công ty ACCU xem địa hình để trộm cắp tài sản nhưng L1 không tham gia mà chỉ có Đ và H đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, L lấy hai bộ quần áo công nhân loại quần áo trong phòng sạch của Công ty ACCU đã được L chuẩn bị từ trước đưa cho H một bộ, còn L một bộ, sau đó H lái xe ô tô chở L và Đ cùng đi đến cổng Công ty bao bì H. Khi đến nơi, L và H mặc quần áo công nhân rồi xuống xe đi bộ về phía cổng Công ty bao bì H đợi đến khi công nhân nghỉ tan ca thì sẽ tìm cách đi vào bên trong xưởng của Công ty ACCU, còn Đ do không có quần áo nên ngồi ngoài trông xe ô tô chờ L và H. L và H nấp ở bờ tường sát cổng đợi một lúc thì gặp Vũ Thị G cùng bạn là Lê Thị L2 và Vũ Thị H đều là công nhân Công ty ACCU đi xe máy đến. L, H nhận ra người quen nên đã đi ra gặp G và L2 nói chuyện với nhau, L bảo G, L2 dẫn bọn L vào trong Công ty để trộm cắp màn hình điện thoại, Giang và Lộc đồng ý. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày thì các đối tượng cùng nhau trèo qua hàng rào phía trước Công ty bao bì H vào bên trong khuôn viên của Công ty, riêng H không vào.

Khoảng 0 giờ 12 phút ngày 28/9/2017 H đứng ngoài xưởng, còn Giang và Lộc dẫn L đi qua cửa xưởng của Công ty ACCU rồi vào bên trong phòng kiểm tra chức năng chỉ cho L biết đường vào vị trí để màn hình điện thoại di động trên các dây chuyền sản xuất (Line). Khoảng 0 giờ 22 phút ngày 28/9/2017 L đi vào khu vực dây chuyền Line 3 lấy trộm được 36 chiếc màn hình điện thoại Samsung Galaxy j7 Prime để trong các khay nhựa rồi cất vào trong người. Khi L đang thực hiện hành vi trộm cắp thì H cũng cũng lấy trộm được 05 chiếc màn hình điện thoại Samsung Galaxy j7 Prime. Sau đó L và H đi ra ngoài xưởng, L trèo qua hàng rào ra ngoài cổng Công ty bao bì H rồi mượn xe máy của H mang 36 chiếc màn hình điện thoại đi về phòng trọ, còn H mang 05 chiếc màn hình điện thoại ra khu vực bãi cỏ trong khuôn viên Công ty H cất giấu. Sau đó H quay lại bảo G ở ngoài canh gác bảo vệ, còn Lộc dẫn H vào bên trong xưởng của Công ty ACCU để tiếp tục trộm cắp màn hình điện thoại. Khi vào bên trong, L2 ngồi canh gác, H lấy trộm 37 chiếc màn hình điện thoại Samsung Galaxy j7 Prime trong các khay nhựa ở Line 1 nhưng do bị bảo vệ phát hiện nên H đã để lại toàn bộ 37 chiếc màn hình ở mặt sàn trong phòng chức năng của Công ty ACCU. Sau đó H đi đến vị trí đã cất giấu 05 chiếc màn hình điện thoại lấy ném ra ngoài khu vực bãi cỏ cạnh nhà để xe rồi ra khỏi khu vực Công ty. Khi ra ngoài, H gặp L và Đ đang đứng chờ rồi tất cả đi về phòng trọ của L. Lúc này G và L2 vẫn trong Công ty lấy lý do đau bụng rồi xin bảo vệ mở cổng ra về.

Tại phòng trọ, L lấy 36 chiếc màn hình điện thoại Samsung Galaxy j7 Prime trộm cắp được cho H xem, H bảo L bán cho H mỗi chiếc giá 500.000đ, L đồng ý, H bảo Đ ra xe ô tô lấy 18.000.000đ trả cho L rồi mang số màn hình điện thoại đi về Bắc Ninh. Đến khoảng 12 giờ ngày 28/9/2017 H gọi điện cho L nói màn hình điện thoại bị lỗi không bán được, L bảo H mang đến nhà Lê Thị L1 ở xóm Tân L 3, xã T, thị xã P gặp L. H và Đ mang số màn hình điện thoại đó đến trả cho L, sau đó L đưa cho L1 nhờ L1 bán. Mặc dù biết số màn hình đó là do L trộm cắp mà có nhưng L1 vẫn đồng ý mang đi tiêu thụ giúp L. Ngày 02/10/2017 L1 mang số màn hình đó bán cho Ngô Văn H, sinh năm 1991; trú tại khu D, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh được 11.500.000đ.

Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm xác định L và các bị cáo lấy trộm của Công ty ACCU 78 chiếc màn hình điện thoại Samsung Galaxy j7 Prime (phiên bản màn hình chưa qua xuất xưởng) theo định giá là 57.265.962đ. Trong đó có 37 chiếc màn hình điện thoại mà H trộm cắp khi bị phát hiện để lại trong xưởng của Công ty ACCU đã được thu hồi, còn 41 chiếc màn hình điện thoại L và H lấy trộm của Công ty ACCU không thu hồi được. Trong giai đoạn điều tra, L và các bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả xong cho Công ty ACCU đối với số màn hình điện thoại mà các bị cáo đã chiếm đoạt không thu hồi lại được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HS-ST ngày 07/5/2018 Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên đã quyết định: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Lưu Văn L 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2017 đến ngày 08/01/2018.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/5/2018 bị cáo Lưu Văn L kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Lưu Văn L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt với lý do đã bồi thường xong cho bị hại, bố mẹ mất sớm, hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội bị cáo là liệt sĩ, trong thời gian tại ngoại đã giúp Công an xã Đông Lễ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang bắt một đối tượng trộm cắp tài sản; đồng thời bị cáo cung cấp các tài liệu: Giấy chứng nhận ngày 14/8/2018 của Ủy ban nhân dân xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xác nhận Lưu Văn L là cháu ruột của Liệt sĩ Lưu Đình Bảng; Công văn số 20/CV-UBND ngày 02/8/2018 của Trưởng Công an xã Đông Lễ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang có nội dung xác nhận ngày 25/3/2018 Lưu Văn L đã giúp Công an Xã Đông Lễ bắt đối tượng Đào Khắc Hà trộm cắp tài sản (trộm chó).

Trong phần kết luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án, yêu cầu kháng cáo của bị cáo và các tình tiết mới bị cáo xuất trình tại cấp phúc thẩm; đại diện Viện kiểm sát cho rằng trong vụ án này bị cáo cùng các bị cáo khác trộm cắp 78 chiếc màn hình điện thoại Samsung của Công ty ACCU theo định giá trị giá là 57.265.962đ nhưng thực chất các bị cáo mới trộm cắp chót lọt được 41 chiếc và đã bồi thường xong cho bị hại, trong vụ án này bị cáo và bị cáo H giữ vai trò chính nhưng bị cáo H lại được hưởng án treo, mức hình phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án từ 21 đến 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trước hết thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm có nội dung phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án. Theo đó có đủ căn cứ kết luận: Đêm 27/9/2017 Lưu Văn L cùng với các bị cáo khác đã có hành vi trộm cắp của Công ty ACCU 78 chiếc màn hình điện thoại Samsung Galaxy j7 Prime; theo định giá, tổng giá trị là 57.265.962đ; trong đó L và H trộm cắp mang ra ngoài tiêu thụ chót lọt 41 chiếc màn hình điện thoại, còn 37 chiếc màn hình điện thoại khi H bắt đầu thực hiện trộm cắp thì bị phát hiện. Do đó, bị cáo Lưu Văn L bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của bị hại và gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó việc xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên cũng xét đến, trong vụ án này bị cáo cùng các bị cáo khác trộm cắp 78 chiếc màn hình điện thoại Samsung của Công ty ACCU theo định giá trị giá là 57.265.962đ nhưng thực chất các bị cáo mới trộm cắp chót lọt được 41 chiếc (trị giá 30.101.339đ) và trong quá trình điều tra đã bồi thường xong cho bị hại. Căn cứ tính chất, mức độ và việc bị cáo đã bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Mặt khác thấy sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có thêm tình tiết mới cụ thể bị cáo có ông nội là liệt sĩ và bị cáo được địa phương xác nhận tích cực giúp Công an địa phương phát hiện tội phạm, các tình tiết này được Hội đồng xét xử coi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Với phân tích và nhận định trên thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo cũng như đề nghị của chính quyền địa phương và đề nghị của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa; giảm hình phạt cho bị cáo, xử

phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là đủ giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Lưu Văn L, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Lưu Văn L 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2017 đến ngày 08/01/2018.

Bị cáo Lưu Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND TX Phổ Yên;
- Công an TX Phổ Yên;
- VKSND TX Phổ Yên;
- T.H.A DS TX Phổ Yên;
- Bị cáo L (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Hiển

